

**Phụ lục 1**  
**TỔNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**  
**QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

*(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

TT	Dự án	Nhóm dự án		Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Cơ cấu nguồn vốn (triệu đồng)			Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
		B	C		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7</b>		<b>3.423.000</b>	<b>3.373.000</b>	<b>50.000</b>			
1	Nâng cấp, mở rộng đường Trà Tập - Trà Cang - Trà Linh thuộc vùng ATK, huyện Nam Trà My	X		141.000	141.000			2021- 2024	<b>Phụ lục 2</b>
2	Cầu Văn Ly và đường dẫn	X		525.000	525.000			2021- 2024	<b>Phụ lục 3</b>
3	Đường trục chính Tam Hòa nối từ Quốc lộ 1 đến đường Võ Chí Công và ĐT.613B	X		646.000	646.000			2021- 2024	<b>Phụ lục 4</b>
4	Đường vành đai phía Bắc tỉnh Quảng Nam	X		498.000	498.000			2021- 2024	<b>Phụ lục 5</b>
5	Đường nối từ ĐT.609C đến Quốc lộ 14B, huyện Đại Lộc	X		550.000	500.000	50.000		2021- 2024	<b>Phụ lục 6</b>
6	Đường trục chính từ cảng Kỳ Hà đi Quốc lộ 1	X		590.000	590.000			2021- 2024	<b>Phụ lục 7</b>
7	Đường nối khu công nghiệp Việt - Hàn đi đường Võ Chí Công	X		473.000	473.000			2021- 2024	<b>Phụ lục 8</b>

## PHỤ LỤC 2

### CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP, MỞ RỘNG ĐƯỜNG TRÀ TẬP - TRÀ CANG - TRÀ LINH THUỘC VÙNG ATK, HUYỆN NAM TRÀ MY

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của HĐND tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng các đoạn còn lại của tuyến đường ĐH3.NTM (Trà Tập - Trà Cang - Trà Linh) và xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 40B đến ĐH3.NTM tại xã Trà Cang để kết nối giao thông thông suốt, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân 3 xã vùng an toàn khu (Trà Tập, Trà Cang, Trà Linh), đồng thời đảm bảo giao thông phục vụ an ninh quốc phòng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH3.NTM (Trà Tập - Trà Cang - Trà Linh), chiều dài tổng cộng khoảng 18,2 km, với quy mô như sau:

+ Đoạn Km11+900 - Km15+00: Đầu tư xây dựng mặt đường và lề gia cố; bề rộng nền đường là 5m.

+ Đoạn Km15+00 - Km25+252: Gia cố lề toàn tuyến, đảm bảo bề rộng nền đường là 5m.

+ Đoạn Km31+445 - Km36+259: Đầu tư xây dựng theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B (TCVN10380-2014), với bề rộng nền đường: 5,0m = 3,5m (mặt đường) + 2x0,75m (lề gia cố).

- Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 40B đến ĐH3.NTM tại xã Trà Cang, chiều dài khoảng 9,3km, với quy mô như sau:

+ Cấp đường: đường giao thông nông thôn cấp B theo TCVN10380-2014.

+ Bề rộng nền đường:  $B_{nền} = 5,0m = 3,5m$  (mặt đường) + 2x0,75m (lề đường).

+ Xây dựng cầu nước Biêu bằng bê tông cốt thép, với chiều dài khoảng 66m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Tải trọng thiết kế: Tải trọng thiết kế đường trục xe 10T, cầu HL93, công H30-XB80.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 141.000.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi một tỷ đồng).

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

**PHỤ LỤC 3****CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN CẦU VĂN LY VÀ ĐƯỜNG DẪN**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của HĐND tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch, kết nối hai bờ sông Thu Bồn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng phía Tây của tỉnh.

2. Quy mô đầu tư:

a) Hạng mục cầu Văn Ly:

- Quy mô: Vĩnh cửu.

- Tải trọng thiết kế: HL93.

- Kết cấu cầu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực với chiều dài khoảng 650m.

- Khổ cầu:  $B=9,0m= 8m$  (phần xe chạy) +  $2 \times 0,5m$  (gờ chắn, lan can).

b) Hạng mục đường dẫn: Tổng chiều dài khoảng 7,3km, gồm 02 nhánh tuyến:

- Nhánh tuyến 1: Đoạn từ cầu Văn Ly đến ngã ba giao giữa ĐT.609B với ĐT.609C, chiều dài khoảng 3km.

- Nhánh tuyến 2: Đoạn từ cầu Văn Ly đến ngã ba giao giữa ĐT.609 với ĐT.605, chiều dài khoảng 4,3km (đã bao gồm cầu số 1 chiều dài khoảng 82m, cầu số 2 chiều dài khoảng 22m và cầu số 3 chiều dài khoảng 58m).

- Đường cấp IV đồng bằng theo TCVN 4054-2005.

- Bề rộng nền đường  $B_{nền} = 9,0m = 7,0m$  (mặt đường) +  $2 \times 1,0m$  (lề đường, trong đó gia cố lề mỗi bên 0,5m).

- Khổ công bằng bề rộng nền đường.

- Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông nhựa.

- Tải trọng thiết kế: + Tính áo đường: Trục 120kN.

+ Tính công: H30-HK80.

+ Tính cầu: HL93.

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng toàn tuyến.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 525.000.000.000 đồng (năm trăm hai mươi lăm tỷ đồng).

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Điện Bàn và huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

**PHỤ LỤC 4****CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐƯỜNG TRỰC CHÍNH TAM HÒA NỐI  
TỪ QUỐC LỘ 1 ĐẾN ĐƯỜNG VÕ CHÍ CÔNG VÀ ĐT.613B**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của HĐND tỉnh)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch, kết nối Quốc lộ 1 với đường Võ Chí Công, ĐT.613B và các khu công nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế mở Chu Lai, kết nối phát triển Khu đô thị Tam Hòa, khu du lịch ven biển; góp phần phát triển du lịch, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng đường trực chính Tam Hòa nối từ Quốc lộ 1 đến đường Võ Chí Công và ĐT.613B, chiều dài khoảng 4,82km; với quy mô như sau:

- Đường cấp III đồng bằng theo TCVN 4054-2005.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

- Tải trọng tính toán:

+ Tính áo đường: Trục 120kN.

+ Tính cống: H30 - XB80.

+ Tính cầu: HL93.

- Bề rộng nền đường  $B_{nền} = 22,0m = 2 \times 7,5m$  (mặt đường) + 3,0m (dải phân cách) +  $2 \times 2,0m$  (lề đường).

- Xây dựng cầu qua sông Chợ (dài khoảng 170m) và cầu qua sông Trường Giang (dài khoảng 500m) bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực; khổ cầu:  $B=16,0m = 2 \times 7,0m$  (phần xe chạy) + 1,0m (phân cách giữa) +  $2 \times 0,5m$  (lan can).

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng toàn tuyến.

- Thực hiện giải phóng mặt bằng đủ mặt cắt ngang theo quy hoạch 45,5m.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 646.000.000.000 đồng (*Sáu trăm bốn mươi sáu tỷ đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

**PHỤ LỤC 5**  
**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**  
**ĐƯỜNG VÀNH ĐAI PHÍA BẮC TỈNH QUẢNG NAM**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của HĐND tỉnh)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống đường giao thông liên kết giữa vùng Đông, vùng Tây khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng; tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng đoạn tuyến từ cầu vượt đường sắt đến cầu Quảng Đà với chiều dài khoảng 5,8Km, gồm:

- Đoạn từ cầu vượt đường sắt và sông Bầu Sáu đến đường ĐT.605, chiều dài khoảng 1,5km:

+ Cấp đường: Đường cấp IV theo TCVN 4054-2005.

+ Mặt cắt ngang:  $B_{nền} = 9,5m = 7,5m \text{ (mặt)} + 2 \times 1,0m \text{ (lè)}$ .

+ Kết cấu áo đường: cấp cao A1.

+ Tải trọng thiết kế: tính áo đường: trục xe 120KN; tính cống H30-XB80; tính cầu: HL93.

+ Cầu vượt đường sắt và sông Bầu Sáu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực, chiều dài khoảng 600m; khổ cầu:  $10,5m = 9,5m \text{ (phần xe chạy)} + 2 \times 0,5m \text{ (lan can)}$ .

+ Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng trên cầu.

+ Giải phóng mặt bằng thực hiện đủ theo mặt cắt quy hoạch 27m.

- Đoạn trùng với tuyến đường ĐT.605, chiều dài khoảng 1,5km: Giữ nguyên hiện trạng, với bề rộng nền đường 9m, mặt đường 8m; cấm mốc quản lý mặt cắt quy hoạch 27m.

- Đoạn từ đường ĐT.605 đến đầu cầu Quảng Đà, chiều dài khoảng 2,8km:

+ Cấp đường: Đường chính khu vực theo QCVN07-4:2016.

+ Mặt cắt ngang đường:  $B_{nền} = 27m = 2 \times 7,5m \text{ (mặt)} + 2,0m \text{ (dải phân cách)} + 2 \times 5,0m \text{ (vía hè)}$ .

+ Kết cấu áo đường: cấp cao A1.

+ Tải trọng thiết kế: tính áo đường: trục xe 120KN; tính cống H30-XB80; tính cầu: HL93.

+ Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 498.000.000.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi tám tỷ đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

**PHỤ LỤC 6****CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐƯỜNG NỐI  
TỪ ĐT.609C ĐẾN QUỐC LỘ 14B, HUYỆN ĐẠI LỘC**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của HĐND tỉnh)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông; đảm bảo giao thông trong khu vực được thông suốt và an toàn; tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ đường ĐT.609C đến Quốc lộ 14B, có điểm đầu tại ngã tư Đại Minh (Km6+750/ĐT.609C), điểm cuối tại Km42+410/QL.14B, tổng chiều dài tuyến khoảng 4,2Km (đã bao gồm cầu An Bình chiều dài khoảng 1.200m), với quy mô như sau:

- Cấp đường: Cấp IV đồng bằng theo TCVN 4054-2005.
- Mặt cắt ngang:  $B_{nền} = 9,0m = 8,0m$  (mặt và lề gia cố) +  $2 \times 0,5m$  (lề đất).
- Kết cấu áo đường và lề gia cố: Bê tông xi măng hoặc bê tông nhựa.
- Tải trọng tính áo đường: Trục xe 10T hoặc 100kN (bê tông nhựa); tính công: H30-XB80; tính cầu: HL93.
- Cầu An Bình bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực, chiều dài cầu khoảng 1.200m; khổ cầu:  $9,0m = 8,0m$  (phần xe chạy) +  $2 \times 0,5m$  (gờ lan can).
- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng trên cầu.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 550.000.000.000 đồng (*Năm trăm năm mươi lăm tỷ đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương: 500 tỷ đồng;
- Ngân sách tỉnh: Bố trí phần còn lại để thực hiện dự án

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

**PHỤ LỤC 7**

**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**  
**ĐƯỜNG TRỰC CHÍNH TỪ CẢNG KỲ HÀ ĐI QUỐC LỘ 1**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của HĐND tỉnh)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch, thu hút đầu tư vào Khu kinh tế mở Chu Lai, thúc đẩy phát triển trung tâm dịch vụ giao nhận vận chuyển (logistics) lớn của khu vực, khu kinh tế biển đa ngành, đa lĩnh vực, trung tâm phát triển của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến đường trực chính từ cảng Kỳ Hà đi Quốc lộ 1, chiều dài khoảng 6Km; với quy mô như sau:

- Đường chính khu vực theo QCVN 07-4:2016/BXD.

- Bề rộng nền đường:  $B_{nền} = 27m = 2 \times 9,75m$  (mặt đường) + 0,5m (dải phân cách) +  $2 \times 3,5m$  (vía hè).

- Kết cấu áo đường: Bê tông nhựa.

- Tải trọng thiết kế:

+ Tính áo đường: Trục xe 120kN;

+ Tính công: H30-XB80;

+ Tính cầu: HL93.

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng toàn tuyến.

- Thực hiện giải phóng mặt bằng theo quy mô đầu tư mặt cắt ngang 27m; cắm mốc lộ giới quản lý theo mặt cắt ngang quy hoạch 60m.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 590.000.000.000 đồng (*Năm trăm chín mươi tỷ đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

## PHỤ LỤC 8

### CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐƯỜNG NỐI KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT - HÀN ĐI ĐƯỜNG VÕ CHÍ CÔNG

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của HĐND tỉnh)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch, kết nối khu công nghiệp Việt Hàn với đường Quốc lộ 1, đường Võ Chí Công, tạo động lực cho việc hình thành khu đô thị Tam Anh, khu du lịch ven biển; góp phần phát triển du lịch, thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế mở Chu Lai, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng đường nối khu công nghiệp Việt - Hàn đi đường Võ Chí Công, chiều dài khoảng 3,5km; với quy mô như sau:

- Đường cấp III đồng bằng theo TCVN 4054-2005.

- Bề rộng nền đường  $B_{nền} = 22m = 2 \times 7,5m$  (mặt đường) + 3,0m (dải phân cách) +  $2 \times 2,0m$  (lề đường).

- Kết cấu áo đường: Cấp cao A1, mặt đường bê tông nhựa.

- Tải trọng tính toán:

+ Tính áo đường: Trục 120kN.

+ Tính cống: H30 - XB80.

+ Tính cầu: HL93.

- Xây dựng cầu qua sông Tam Kỳ dài khoảng 500m, bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực; khổ cầu:  $B = 16,0m = 2 \times 7,0m$  (phần xe chạy) + 1,0m (phân cách giữa) +  $2 \times 0,5m$  (lan can).

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng toàn tuyến.

- Thực hiện giải phóng mặt bằng theo quy mô đầu tư mặt cắt ngang 22m, cắm mốc lộ giới quản lý theo mặt cắt ngang quy hoạch 45,5m.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 473.000.000.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi ba tỷ đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.